

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **10984**/BTC-QLQHHà Nội, ngày **18** tháng 7 năm 2025

V/v đề nghị thẩm định hồ sơ
dự thảo Nghị quyết về giải pháp tiếp tục
triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp
xếp đơn vị hành chính trong thời gian
chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV; căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; Bộ Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) (*sau đây gọi tắt là hồ sơ dự thảo Nghị quyết*), gửi xin ý kiến các Bộ, địa phương tại Văn bản số 9865/BTC-QLQH ngày 02 tháng 7 năm 2025.

Thực hiện kết luận của Bộ Chính trị tại Công văn số 16014-CV/VPTW ngày 12 tháng 7 năm 2025 và Công văn số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, trong đó đã giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo hoàn thiện Đề án điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV; trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ và địa phương, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Bộ Tài chính xin gửi Quý Bộ để thực hiện thủ tục thẩm định đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, bao gồm:

1. Dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị quyết.
2. Dự thảo Nghị quyết.
3. Bản so sánh quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định hiện hành và lý do đề xuất điều chỉnh.
4. Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, địa phương.

Bộ Tài chính rất mong nhận được sự phối hợp của Quý Bộ./w

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ TC: Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị trong Bộ: PC, KTN, NSNN, KTDP, ĐTNN, QLĐT, KHTC, VCL (để p/h);
- Bộ Tư pháp để thẩm định và đăng tải Hồ sơ lên Công Pháp luật quốc gia;
- Cục CNTT (để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử BTC);
- Lưu: VT, QLQH (08b). 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Phương

**DỰ THẢO TRÌNH
THẨM ĐỊNH****TỜ TRÌNH**

Nghị quyết về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, để bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, vùng và các địa phương trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi); Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị quyết về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) như sau:

I. CƠ SỞ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**1. Cơ sở chính trị, pháp lý****1.1. Cơ sở chính trị**

Tại Văn bản số 15436-CV/VPTW ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về ý kiến của Bộ Chính trị về sửa đổi Luật Quy hoạch, Bộ Chính trị đã giao Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ đánh giá kỹ lưỡng và trao đổi với Ban Thường vụ Đảng ủy Quốc hội khẩn trương chỉ đạo các cơ quan tập trung rà soát, nghiên cứu để sửa đổi tổng thể Luật Quy hoạch trình Quốc hội khóa XV xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10; phối hợp với Ban Thường vụ Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo các cơ quan xem xét đưa một số vấn đề cấp bách cần quyết định ngay để báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

Tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng và Văn bản số 16014-CV/VPTW ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Chính trị giao Đảng ủy Chính phủ tiếp tục hoàn thiện Đề án “Về chủ trương, định hướng điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” trình Hội nghị Trung ương 12, Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

1.2. Cơ sở pháp lý

Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội giao “Chính phủ tổng kết, đánh giá toàn diện các nội dung có liên quan đến quy hoạch trong các văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công tác quy hoạch, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. Trong thời gian cơ quan có thẩm quyền chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy hoạch thì được phép áp dụng các quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật cho đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch.”.

Tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật quy định trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung, thay thế, Chính phủ được ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật để điều chỉnh một số quy định của luật, nghị quyết do Chính phủ trình, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội tại phiên họp, kỳ họp gần nhất.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết để giải quyết yêu cầu cấp bách của thực tiễn và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quy hoạch, trong lúc chưa kịp trình Quốc hội xem xét, sửa đổi tổng thể Luật Quy hoạch là có cơ sở pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn và xác định khó khăn, vướng mắc trên thực tiễn

Việc tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp có ý nghĩa quan trọng trong việc kiến tạo không gian phát triển mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, hiện nay Luật Quy hoạch chưa được sửa đổi, nên dẫn đến một số khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt, làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội nếu không kịp thời ban hành các giải pháp. Cụ thể như sau:

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp sẽ ảnh hưởng lớn đến toàn bộ các quy hoạch của hệ thống quy hoạch quốc gia; trong đó có thể phát sinh một số vấn đề chính, đó là:

+ Do có sự sáp nhập về đơn vị hành chính cấp tỉnh, nên có sự thay đổi về tên gọi, phạm vi, ranh giới quy hoạch, các định hướng phát triển, tổ chức không gian phát triển... đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Đồng thời, đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, sẽ tồn tại 02 hoặc 03 quy hoạch tỉnh trong cùng một địa

phương sau sáp nhập. Các vướng mắc nêu trên dẫn tới khó khăn trong việc chỉ đạo, điều hành, cũng như tính pháp lý trong việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án, nhiệm vụ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

+ Do có sự thay đổi về địa giới hành chính các tỉnh sau sáp nhập theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, nên cần phải nghiên cứu, điều chỉnh phương án phân vùng kinh tế - xã hội để lập, điều chỉnh quy hoạch các vùng cho phù hợp với địa giới hành chính mới.

Xuất phát từ các thực tiễn phát sinh nêu trên, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét, thông qua dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch trình Quốc hội khoá XV tại Kỳ họp thứ 9 đã được Chính phủ triển khai theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đã hoàn thành việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các Đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đã được chỉnh lý, hoàn thiện để trình Quốc hội xem xét, thông qua (theo chương trình kỳ họp, Quốc hội sẽ xem xét, thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025).

Thực hiện kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 15436-CV/VPTW ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, Chính phủ đã có Báo cáo số 602/BC-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025 gửi Quốc hội xem xét đưa một số vấn đề cấp bách cần quyết định ngay vào Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV. Ngày 27 tháng 6 năm 2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 227/2025/QH15, theo đó Nghị quyết chỉ quy định những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội nhằm tiếp tục triển khai công tác quy hoạch và giao Chính phủ ban hành Nghị quyết để xử lý kịp thời các vấn đề cấp bách tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

- Tại Kết luận số 123-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã xác định mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên và trong giai đoạn 2026-2030 liên tục đạt mức hai con số (trên 10%); đồng thời, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ cũng xác định mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030. Do vậy, các quy hoạch thời kỳ 2021- 2030 cần phải được điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 53 và Điều 54 Luật Quy hoạch.

Để cụ thể hóa ý kiến kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 và Văn bản số 16014-CV/VPTW ngày 12 tháng 7 năm 2025, thì việc Chính phủ ban hành một số giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) nhằm kịp thời giải quyết các khó khăn,

vướng mắc trên thực tiễn, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, khơi thông nguồn lực và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế là cần thiết và cấp bách.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Ban hành một số giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính để bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, vùng và các địa phương trong thời gian Chính phủ chỉ đạo rà soát, đánh giá toàn diện việc thực hiện Luật Quy hoạch và các nội dung có liên quan đến quy hoạch trong các luật, văn bản quy phạm pháp luật để trình Quốc hội sửa đổi tổng thể Luật Quy hoạch và các luật có liên quan đến quy hoạch tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá XV.

2. Quan điểm, nguyên tắc xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thể chế hóa đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước để mở rộng không gian phát triển, phát huy lợi thế so sánh, đáp ứng yêu cầu phát triển đối với từng địa phương và yêu cầu định hướng của giai đoạn mới.

- Nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn triển khai để đề xuất các chính sách, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả; xử lý nhanh chóng, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm các vấn đề cấp bách, thực tiễn.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống quy hoạch quốc gia, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; huy động có hiệu quả mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế tham gia vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Bảo đảm lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, đặc biệt quyền tự do kinh doanh; không tăng trách nhiệm bất hợp lý cho người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm sự phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các thỏa thuận, cam kết của Việt Nam.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi

Nghị quyết này quy định một số giải pháp tiếp tục thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo quy định của Luật Quy hoạch và công tác lập, điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện quy định của Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, Bộ Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự thảo nghị quyết, bao gồm: dự thảo Tờ trình; dự thảo Nghị quyết; bản so sánh quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định hiện hành và lý do đề xuất điều chỉnh, gửi lấy ý kiến các Bộ, địa phương tại Văn bản số 9865/BTC-QLQH ngày 02 tháng 7 năm 2025; đồng thời, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Cổng Pháp luật quốc gia.

2. Đến ngày 15 tháng 7 năm 2025, Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến góp ý của 09/14 Bộ, 20/34 địa phương, trong đó, có 03/09 Bộ¹ và 10/20 địa phương² thống nhất hoàn toàn với hồ sơ Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ và địa phương, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến góp ý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định tại Văn bản số /BTC-QLQH ngày tháng ... năm 2025.

3. Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định để thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết vào ngày tháng năm 2025 và ban hành Báo cáo thẩm định số /BTCĐ-BTP ngày tháng năm 2025. Bộ Tài chính đã có Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo số /BC-BTC ngày tháng năm 2025.

4. Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết bao gồm 06 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

¹ Các Bộ: Y tế, Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo.

² Các địa phương: Tuyên Quang, Lai Châu, Gia Lai, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thanh Hoá, Quảng Trị, Cà Mau, Nghệ An, Vĩnh Long.

Điều 2. Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Về lập, điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Điều 4. Quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025

a) Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025

Về mặt pháp lý thì các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt (108/110 quy hoạch) đang trong thời kỳ thực hiện vẫn còn hiệu lực. Tuy nhiên, đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, sẽ tồn tại 02 hoặc 03 quy hoạch tỉnh trong cùng một địa phương sau sáp nhập; đồng thời, quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biên quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh đối với các địa phương không sáp nhập cũng có những nội dung không còn phù hợp về phạm vi địa lý, tên địa danh hoặc các định hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển. Do vậy, cần có quy định cho phép việc thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư các chương trình, dự án, nhiệm vụ tiếp tục được căn cứ vào các quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt để thực hiện.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, Bộ Tài chính kiến nghị quy định như sau:

- *Cơ quan có thẩm quyền được sử dụng tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý trước sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 -2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt kết hợp với tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý sau khi sáp nhập để thực hiện việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ cho đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch.*

- *Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cơ quan có thẩm quyền được phép căn cứ các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được*

phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh để thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ đã có trong quy hoạch tỉnh hoặc phù hợp với các quy hoạch tỉnh tương ứng trước khi sáp nhập.

b) Về điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030

Hiện nay, có 02 quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã được thẩm định nhưng chưa được phê duyệt (gồm: quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản và quy hoạch tổng thể hệ thống kho dự trữ quốc gia); điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã hoàn thành công tác thẩm định nhưng chưa được quyết định điều chỉnh; đồng thời một số Bộ, địa phương, trong đó có cả các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh đang triển khai lập điều chỉnh quy hoạch, hầu hết là điều chỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch.

Việc dừng không phê duyệt điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn có thể sẽ ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án theo Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia, triển khai các dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch. Do vậy, cần có quy định cho phép tiếp tục thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn đối với những quy hoạch đang điều chỉnh nhưng chưa được phê duyệt hoặc đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh, đang trong quá trình điều chỉnh hoặc đã trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh; đồng thời, quy định tạm dừng việc điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn sau thời điểm Nghị quyết có hiệu lực, trừ trường hợp có ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, Bộ Tài chính kiến nghị quy định việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch được thực hiện như sau:

- Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đang điều chỉnh nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt và Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì hành thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch;

- Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh

trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được chấp thuận thì cấp có thẩm quyền tiếp tục xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh; trường hợp được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch;

- Không xem xét điều chỉnh quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp thực hiện ý kiến kết luận bằng văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia, việc thực hiện dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch;

- Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đối với quy hoạch tỉnh của tỉnh, thành phố trước khi sáp nhập đơn vị hành chính và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

- Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 sau khi điều chỉnh được tiếp tục thực hiện cho đến khi có quy hoạch thay thế hoặc điều chỉnh.

2.2. Về lập, điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp

a) Đối với quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh

Đối với việc điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Điều 54 của Luật Quy hoạch, để bảo đảm đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Văn bản 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, đồng thời bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống quy hoạch quốc gia, hạn chế việc điều chỉnh quy hoạch do có sự mâu thuẫn, cần thiết phải có quy định nhằm: (i) Cho phép các Bộ, địa phương được phép lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch; (ii) Giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương lập, điều chỉnh quy hoạch để không phải thực hiện thủ tục trình quyết định hoặc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch; (iii) Đơn giản hóa trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch; (iv) Được sử dụng nguồn vốn đầu tư công hoặc vốn chi thường xuyên để triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, Bộ Tài chính kiến nghị quy định như sau:

- Triển khai lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch.

- Giao các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai lập, điều chỉnh các quy hoạch. Cụ thể:

+ Bộ Tài chính lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia; lập, điều chỉnh quy hoạch 06 vùng kinh tế - xã hội trên cơ sở phân vùng kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

+ Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia; lập điều chỉnh quy hoạch không gian biển quốc gia.

+ Các Bộ được giao tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia.

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh trên cơ sở quy hoạch của đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành sau sáp nhập.

- Không phải lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch; không phải lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch

- Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công hoặc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên đã được cấp thẩm quyền giao trong năm 2025 để triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch.

- Bộ trưởng các Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu.

- Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt đối với các quy hoạch.

b) Đối với quy hoạch sử dụng đất quốc gia

Hiện nay, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã hoàn thành công tác thẩm định, đang được hoàn thiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa 15. Do vậy, Bộ Tài chính kiến nghị quy định như sau:

Hồ sơ và thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch.

c) Đối với quy hoạch tổng thể quốc gia

Theo quy định của Luật Quy hoạch hiện nay, việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải thực hiện trình tự, thủ tục như trường hợp lập mới quy hoạch. Để bảo đảm yêu cầu hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Tài chính kiến nghị về trình tự lập, thẩm định, quyết định điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 như sau:

- Không thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch để rút ngắn thời gian điều chỉnh quy hoạch.

- Rút ngắn thời gian lấy ý kiến từ 30 ngày xuống còn 10 ngày (tương đương với thời gian lấy ý kiến về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn).

- Không thực hiện đánh giá môi trường chiến lược đối với điều chỉnh quy hoạch.

- Không thực hiện quy định về thẩm định điều chỉnh quy hoạch.

3. Tổ chức thực hiện

Bộ Tài chính đề xuất Chính phủ giao nhiệm vụ cho các bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai lập điều chỉnh các quy hoạch, đáp ứng tiến độ yêu cầu tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, cụ thể:

a) Bộ Tài chính khẩn trương lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chủ trương, định hướng điều chỉnh đã được Hội nghị lần thứ 12, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thông qua, trình Chính phủ xem xét, thông qua trước khi trình Quốc hội khóa XV xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10; ban hành văn bản hướng dẫn các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng dự toán chi phí lập, điều chỉnh quy hoạch đối với các quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này.

b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Quốc hội khóa XV xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

c) Các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch theo nhiệm vụ được giao; rà soát, hoàn thiện nội dung điều chỉnh quy hoạch bảo đảm thống nhất với nội dung điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 10; hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi), bảo đảm tính thứ bậc, đồng bộ của hệ thống quy hoạch.

4. Về hiệu lực thi hành

Bộ Tài chính đề xuất, Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được thực hiện đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027 hoặc được thay thế theo quy định mới của pháp luật về quy hoạch. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với các luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Việc thi hành Nghị quyết được thực hiện trên cơ sở sử dụng bộ máy của các cơ quan nhà nước hiện có, không làm phát sinh nguồn lực mới về nhân sự và cơ sở vật chất do không phát sinh trình tự, thủ tục, yêu cầu mới so với quy định hiện hành.

2. Sau khi Nghị quyết này được ban hành, các cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch vẫn tiếp tục thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy và quản lý nhà nước về quy hoạch đã được quy định trong Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch hiện hành mà không làm phát sinh về nhân lực để triển khai thực hiện.

Trên đây là Tờ trình Nghị quyết về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi). Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Tài liệu kèm theo bao gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Bản so sánh quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định hiện hành và lý do đề xuất điều chỉnh; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các Bộ, địa phương.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Bộ TC: Lãnh đạo Bộ; Vụ PC;
- Văn phòng Chính phủ (kèm tài liệu);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, QLQH. (...b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quốc Phương

Số: 66.2. /2025/NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO TRÌNH
THẨM ĐỊNH

NGHỊ QUYẾT

Về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa 15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Chính phủ ban hành Nghị quyết về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định một số giải pháp tiếp tục thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo quy định của Luật Quy hoạch và công tác lập, điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).

2. Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025

1. Cơ quan có thẩm quyền được sử dụng tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý trước sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 -2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt kết hợp với tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý sau khi sáp nhập để thực hiện việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ cho đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch.

2. Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cơ quan có thẩm quyền được phép căn cứ các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh để thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ đã có trong quy hoạch tỉnh hoặc phù hợp với các quy hoạch tỉnh tương ứng trước khi sáp nhập.

3. Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đang điều chỉnh theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Điều 54 của Luật Quy hoạch nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện lập điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

4. Việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch được thực hiện như sau:

a) Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đang điều chỉnh nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt và Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch;

b) Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được chấp thuận thì cấp có thẩm quyền tiếp tục xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh; trường hợp được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch;

c) Không xem xét điều chỉnh quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp thực hiện ý kiến kết luận bằng văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia, việc thực hiện dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch;

d) Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đối với quy hoạch tỉnh của tỉnh, thành phố trước khi sáp nhập đơn vị hành chính và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

5. Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 sau khi điều chỉnh theo quy định tại các điểm a, điểm b và điểm c khoản 4 Điều này được tiếp tục thực hiện cho đến khi có quy hoạch thay thế hoặc điều chỉnh.

Điều 3. Về lập, điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp

1. Triển khai lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại khoản 3 Điều này và quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

2. Giao các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai lập, điều chỉnh các quy hoạch thời kỳ 2021-2030 như sau:

a) Bộ Tài chính lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia; lập, điều chỉnh quy hoạch 06 vùng kinh tế - xã hội trên cơ sở phân vùng kinh tế - xã hội được cấp có thẩm quyền thông qua;

b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia; lập điều chỉnh quy hoạch không gian biển quốc gia;

c) Các Bộ được giao tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia;

d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh trên cơ sở quy hoạch của đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành sau sáp nhập.

3. Quy định về điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch và lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch

a) Không thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch. Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các hạng mục, nội dung lập hoặc cần điều chỉnh quy hoạch; xây dựng dự toán chi phí lập, điều chỉnh quy hoạch trên cơ sở các hạng mục, nội dung lập hoặc cần điều chỉnh quy hoạch; tổ chức thẩm định và phê duyệt dự toán lập hoặc điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về các hạng mục, nội dung lập, cần điều chỉnh và dự toán chi phí lập, điều chỉnh quy hoạch;

b) Không thực hiện lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược đối với các quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công hoặc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên đã được cấp thẩm quyền giao trong năm 2025 để triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch được quy định tại khoản 2 Điều này.

5. Bộ trưởng các Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu.

6. Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định, trình phê duyệt và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh đối với các quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:

a) Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch. Trình tự, thủ tục và thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này;

b) Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định và thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch;

c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định, trình phê duyệt và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh đối với quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi).

Điều 4. Quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

1. Thực hiện các quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 và điểm a khoản 6 Điều 3 Nghị quyết này.

2. Việc lấy ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh quy hoạch được thực hiện như sau:

a) Đối tượng lấy ý kiến gồm Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các Bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến về điều chỉnh quy hoạch, các cơ quan được xin ý kiến có trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản.

3. Không thực hiện quy định về thẩm định điều chỉnh quy hoạch. Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo ý kiến góp ý của các cơ quan, trình Chính phủ xem xét, thông qua hồ sơ điều chỉnh quy hoạch trước khi báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tài chính khẩn trương lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo định hướng điều chỉnh đã được Hội nghị lần thứ 12, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thông qua, trình Chính phủ xem xét, thông qua trước khi trình Quốc hội khóa XV xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10; ban hành văn bản hướng dẫn các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng dự toán chi phí lập, điều chỉnh quy hoạch đối với các quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này.

2. Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Quốc hội khóa XV xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

3. Các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch theo nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này. Sau khi Quốc hội khóa XV quyết định điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Kỳ họp thứ 10, các Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, hoàn thiện nội dung điều chỉnh quy hoạch bảo đảm thống nhất với nội dung điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thiện hồ sơ, trình thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi), bảo đảm tính thứ bậc, đồng bộ của hệ thống quy hoạch.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được thực hiện đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027 hoặc được thay thế theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi).

2. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với các luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, khả thi; không để sơ hở, tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2025

**Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với
Hồ sơ dự thảo Nghị quyết về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch
gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật quy
hoạch (sửa đổi).**

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Thực hiện Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV; căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; Bộ Tài chính đã xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về giải pháp tiếp tục triển khai công tác quy hoạch gắn với sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) và gửi xin ý kiến các Bộ, địa phương tại Văn bản số 9865/BTC-QLQH ngày 02 tháng 7 năm 2025.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

Tính đến ngày ngày 17 tháng 7 năm 2025, Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến góp ý của 09/14 Bộ, 20/34 địa phương; trong đó, có 03/09 Bộ¹ và 10/20 địa phương² thống nhất hoàn toàn với Hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ và địa phương, Bộ Tài chính đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

¹ Bao gồm: Y tế, Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo.

² Các địa phương: Tuyên Quang, Lai Châu, Gia Lai, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thanh Hoá, Quảng Trị, Cà Mau, Nghệ An, Vĩnh Long.

STT	Bộ, địa phương	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	Các Bộ		
1	Bộ Quốc phòng	Dự thảo Tờ trình: - Đề nghị bổ sung các cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn trong việc ban hành Nghị quyết. - Bổ sung các nội dung quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết số 206/2025/QH15 để làm cơ sở áp dụng việc ban hành Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến Bộ Tài chính đã bổ sung một số nội dung về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn trong việc ban hành Nghị quyết. Cụ thể: - Về cơ sở chính trị: bổ sung chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 và Văn bản số 16014-CV/VPTW ngày 12 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng. - Về cơ sở pháp lý: bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội. - Về cơ sở thực tiễn: bổ sung Kết luận số 123-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã xác định mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên và trong giai đoạn 2026-2030 liên tục đạt mức hai con số (trên 10%); Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ
2	Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị bổ sung loại hình “Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành” vào phạm vi, đối tượng áp dụng và các nội dung quy định tương ứng tại Nghị quyết nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất, tránh việc còn các khó khăn, vướng mắc trong thời gian chưa	<u>Giải trình:</u> Tại điểm b, khoản 15 Nghị quyết Kỳ họp thứ IX, Quốc hội khoá XV số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 đã có quy định: “b) Đối với các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên

		ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi).	<i>ngành có liên quan cho đến khi có quy định mới;”</i> Luật Quy hoạch chỉ quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, thực hiện, công bố đối với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; do vậy, dự thảo Nghị quyết chỉ quy định một số giải pháp tiếp tục thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi) để phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Luật Quy hoạch. Mặt khác, hiện nay các Bộ cũng đang nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết thuộc lĩnh vực quản lý để trình Chính phủ ban hành để thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; do vậy, các nội dung liên quan đến quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành sẽ được điều chỉnh tại các Nghị quyết đó.
3	Bộ Xây dựng	Đề nghị làm rõ sự phù hợp của nội dung quy định tại điểm c khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị quyết với quy định tại mục 15 Nghị quyết số 227/2025/QH15; đồng thời đề nghị rà soát nội dung để không mâu thuẫn với quy định tại điểm a, b, d khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị quyết về việc tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn.	<u>Giải trình:</u> Theo quy định tại điểm c khoản 4 thì không điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn trong trường hợp có mâu thuẫn với quy hoạch cấp trên hoặc quy hoạch cùng cấp, vì các lý do như sau: - Theo chỉ đạo của Bộ Chính trị thì phải hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch trước 31 tháng 12 năm 2025, để đáp ứng tiến độ này, dự thảo Nghị quyết đề xuất cho các Bộ, địa phương lập, điều chỉnh đồng thời quy hoạch theo quy định hiện hành; không xem xét điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn trong trường hợp có mâu thuẫn với quy hoạch cấp trên hoặc quy hoạch cùng cấp để bảo đảm không làm lãng phí nguồn lực.

			- Dự thảo Nghị quyết đã có các quy định để bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động đầu tư, kinh doanh được thể hiện tại khoản 1, khoản 2, điểm a và b khoản 4 Điều 2.
		Về quy định “Bộ trưởng các bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau sáp nhập được chỉ định thầu lựa chọn tư vấn xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu quy định tại pháp luật về đấu thầu” tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị quyết cần bảo đảm thống nhất với quy định chi tiết chỉ định thầu của Chính phủ được quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công.	<u>Giải trình:</u> Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu, trong đó có nội dung quy định chi tiết chỉ định thầu quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã rà soát, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất và khả thi trong triển khai thực hiện.
4	Khoa học và Công nghệ	Tại Điều 2: Đề nghị cân nhắc để quy định đối với các chương trình, dự án, nhiệm vụ có nội dung tương tự nhau ở thời điểm chưa sáp nhập đối với các địa phương sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh nhằm tránh lãng phí nguồn lực.	<u>Giải trình:</u> Dự thảo Nghị quyết quy định các giải pháp để tiếp tục triển khai công tác quy hoạch trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi), trong đó có các giải pháp nhằm tiếp tục triển khai các dự án theo quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt. Đối với việc xử lý các chương trình, dự án, nhiệm

			vụ có nội dung tương tự nhau ở thời điểm chưa sáp nhập sẽ được xem xét cụ thể trong quá trình thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ.
		Theo quy định tại Điều 3, mới chỉ quy định cho công tác chuẩn bị, nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030. Do vậy, đề nghị cân nhắc quy định cho việc lập quy hoạch đối với các địa phương sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh đề nghiên cứu và chuẩn bị (trong trường hợp cần phải lập quy hoạch mới).	<u>Giải trình:</u> Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 15902-CV/VPTW ngày 06/7/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; dự thảo Nghị quyết đề xuất cho phép các Bộ, địa phương triển khai lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch
5	Bộ Nội vụ	Tại khoản 1, Điều 1: đề nghị bổ sung cụm từ “hoặc đã ban hành nhưng chưa có hiệu lực thi hành” vào sau cụm từ “...trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi)” để bao quát cả trường hợp Luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực thi hành.	<u>Giải trình:</u> Tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị quyết đã quy định “Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được thực hiện đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027 hoặc được thay thế theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi)”. Tại Luật Quy hoạch (sửa đổi) sẽ quy định chuyển tiếp cụ thể đối với từng trường hợp để đảm bảo không có khoảng trống pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện.
		Đối với Điều 2 và Điều 3: Đề nghị rà soát, bỏ các cụm từ “sau sáp nhập” ở sau cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”, vì nội dung quy định tại các điều này bao gồm cả Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của các tỉnh/thành phố không thực hiện sáp xếp và thực hiện sáp xếp; đồng thời, từ ngày	<u>Tiếp thu ý kiến:</u> Đã rà soát, bỏ các cụm từ “sau sáp nhập” ở sau cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” tại dự thảo Nghị quyết.

		01/7/2025 cả nước đã chính thức vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp với 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo đó đã có đầy đủ 34 đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân của các tỉnh/thành phố này. Do vậy, không cần thiết phải phân biệt Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước sáp nhập và sau sáp nhập.	
6	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Cơ bản thống nhất đối với Hồ sơ dự thảo Nghị quyết, đề Hồ sơ dự thảo Nghị quyết thêm hoàn thiện, đề nghị nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của các cơ quan liên quan.	Tiếp thu ý kiến: Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của các cơ quan liên quan và xây dựng báo cáo tiếp thu, giải trình thuộc hồ sơ dự thảo Nghị quyết để gửi thẩm định theo đúng quy định
II	Địa phương		
1	Thái Nguyên	Đối với tỉnh thực hiện sát nhập thì một trong hai tỉnh đã có chủ trương điều chỉnh Quy hoạch thì có được thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh mới theo quy trình rút gọn hay không?	Giải trình: Dự thảo Nghị quyết đã có quy định về việc lập, điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp sẽ làm thay đổi mục tiêu quy hoạch nên không đáp ứng căn cứ điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch. Tuy nhiên, để đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Văn bản 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, đồng thời bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống quy hoạch quốc gia, hạn chế việc điều chỉnh quy hoạch

			do có sự mâu thuẫn, dự thảo Nghị quyết đề xuất: (i) Cho phép các Bộ, địa phương được phép lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch; (ii) Giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương lập, điều chỉnh quy hoạch để không phải thực hiện thủ tục trình quyết định hoặc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch; (iii) Đơn giản hóa trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch; (iv) Được sử dụng nguồn vốn đầu công hoặc vốn chi thường xuyên để lập, điều chỉnh quy hoạch.
		Tại khoản a, điểm 1, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết đề nghị sửa “ a) Xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch quốc gia,..”, thành “ a) Xây dựng nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch quốc gia,...”.	<u>Giải trình:</u> Tại khoản 2 Điều 9 Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 57/2024/QH15 chỉ có quy định về “điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch”; do vậy, đề xuất giữ nguyên nội dung như dự thảo Nghị quyết để bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về quy hoạch.
2	Diện Biên	Tại Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng - Đề nghị bổ sung mục “giải thích thuật ngữ” hoặc có hướng dẫn kèm theo để làm rõ các cụm từ như: “quy hoạch tỉnh tương ứng trước khi sáp nhập”; “địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh”; “tên địa danh, phạm vi địa lý trước/sau sáp nhập”.	<u>Giải trình:</u> Nội dung dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo thống nhất cách hiểu về các cụm từ đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh.
		Tại Điều 2 - Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021- 2030 - Khoản 1 và 2, kiến nghị bổ sung: “Trong	<u>Giải trình:</u> - Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết đã có quy định được phép sử dụng tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý trước sáp nhập

		giai đoạn chuyển tiếp, được sử dụng đồng thời tên địa danh trước và sau sáp nhập trong các văn bản, tài liệu, hồ sơ pháp lý, nhằm đảm bảo tính liên tục và minh bạch.” - Khoản 4 điểm c đề xuất sửa lại: “Không xem xét mới việc điều chỉnh quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ các trường hợp sau...”	đơn vị hành chính cấp tỉnh được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 -2030 đã được quyết định để thực hiện việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ cho đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch. - Tại điểm a mục 15 Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa 15 quy định “Đối với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01/7/2025 thì được tiếp tục thực hiện cho đến khi có quy hoạch thay thế hoặc được điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch để bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của các dự án, chương trình, nhiệm vụ đã được quyết định, phê duyệt”. Như vậy, đã bảo đảm có đủ cơ sở pháp lý để căn cứ quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt trong quá trình triển khai thực hiện các dự án. - Kiến nghị giữ nguyên quy định “Không xem xét điều chỉnh quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành,..” để bảo đảm phù hợp với ngôn ngữ và kỹ thuật lập pháp.
		Tại Điều 4. Hiệu lực thi hành Đề xuất chỉnh sửa lại: “Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được áp dụng cho đến khi có quy định mới của pháp luật thay thế, nhưng không muộn hơn ngày 28/02/2027.”	<u>Giải trình:</u> Kiến nghị giữ nguyên quy định “Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được thực hiện đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027 hoặc được thay thế theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi)” để bảo đảm phù hợp với ngôn ngữ và kỹ thuật lập pháp.

3	Cao Bằng	Điều 3 Dự thảo Nghị quyết cho phép xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch tuy nhiên không nhắc tới quy định về chủ trương điều chỉnh quy hoạch trong trường hợp này, do đó, đề nghị bổ sung thêm nội dung về chủ trương điều chỉnh quy hoạch tại dự thảo Nghị quyết.	<u>Giải trình:</u> Đề đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Công văn số 15902-CV/VPTW ngày 06/7/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; dự thảo Nghị quyết đề xuất bổ sung quy định về việc giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương lập, điều chỉnh quy hoạch để không phải thực hiện thủ tục trình quyết định hoặc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch tại khoản 2 Điều 3.
		Tại điểm a khoản 1 Điều 3 đã quy định các bộ, UBND tỉnh thực hiện xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch, khoản 3 Điều 3 đã quy định Bộ trưởng các bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh được chỉ định thầu lựa chọn tư vấn xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch. Như vậy, từ nay đến khi Luật Quy hoạch (sửa đổi) được ban hành thì các bộ, địa phương đã được phép lựa chọn đơn vị tư vấn và tổ chức xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch. Do đó quy định “Xây dựng hồ sơ phục vụ việc lựa chọn tư vấn xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch” như điểm c khoản 1 Điều 3 là không phù hợp. Đề nghị xem xét, điều chỉnh nội dung này	<u>Tiếp thu ý kiến</u> Dự thảo Nghị quyết đã bỏ nội dung quy định về “Xây dựng hồ sơ phục vụ việc lựa chọn tư vấn xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch”
4	Hà Tĩnh	Tại khoản 3, Điều 3 của Dự thảo Nghị quyết đề nghị điều chỉnh bổ sung để mở rộng đối tượng, cụ thể: “3. Bộ trưởng các bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân	<u>Tiếp thu ý kiến</u> Đã chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết theo hướng: “Bộ trưởng các Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo

		dân cấp tỉnh sau-sáp-nhập được chỉ định thầu lựa chọn tư vấn xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch, cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu quy định tại pháp luật về đấu thầu”.	trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu.”.
5	Quảng Ngãi	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung một số nội dung sau: - Cho phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau sáp nhập được áp dụng chỉ định thầu Tư vấn lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh.	<u>Giải trình:</u> Dự thảo Nghị quyết đã bổ sung quy định cho phép “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu.”.
		- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép địa phương chủ động thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh theo trình tự thủ tục rút gọn theo Điều 54a mà không cần trình Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương điều chỉnh, tương tự như quy định tại dự thảo Luật quy hoạch sửa đổi được Bộ Tài chính lấy ý kiến tại Công văn số 8215/BTC-QLQH ngày 11 tháng 6 năm 2025.	<u>Giải trình:</u> Bộ Tài chính sẽ nghiên cứu nội dung này trong quá trình sửa đổi toàn diện Luật Quy hoạch
6	Quảng Ninh	Đề nghị bổ sung nội dung quy định tại khoản 3 Điều 2 dự thảo bao gồm: - Đồng ý chủ trương cho các tỉnh, thành phố được điều chỉnh quy hoạch tỉnh (không cần phải xin chủ trương riêng lẻ) đối với	<u>Tiếp thu ý kiến</u> Đề đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Công văn số 15902-CV/VPTW ngày 06/7/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, dự thảo Nghị quyết đề xuất bổ sung quy định về việc giao

		các tỉnh, thành phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch tỉnh theo quy định tại Điều 54 của Luật Quy hoạch; - Giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch sau khi hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định của các đơn vị liên quan; Trình tự thực hiện công tác chuẩn bị, nghiên cứu lập điều chỉnh quy hoạch quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết.	nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương lập, điều chỉnh quy hoạch để không phải thực hiện thủ tục trình quyết định hoặc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch và không phải thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tại Điều 3 của dự thảo Nghị quyết. Nội dung “Không phải thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch” cũng đã được đề xuất trong quá trình xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch; đã được Quốc hội cho ý kiến tại thảo luận Tô, Hội trường và cơ bản đạt được sự đồng thuận, nhất trí cao.
		Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 dự thảo như sau: c) Xây dựng hồ sơ phục vụ việc lựa chọn tư vấn xây dựng điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch; lựa chọn tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo hình thức chỉ định thầu”	<u>Tiếp thu ý kiến:</u> Đề đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Công văn số 15902-CV/VPTW ngày 06/7/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, dự thảo Nghị quyết đề xuất bổ sung quy định cho phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu
7	Hung Yên	Đề nghị không quy định cụ thể thời gian thực hiện (đến hết ngày 28/02/2027), chỉ quy định thời gian thực hiện đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch được thay thế.	<u>Giải trình:</u> Dự thảo Nghị quyết quy định thời hạn đến hết ngày 28/02/2027 để đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

8	Cần Thơ	Tại khoản 3 Điều 2: đề nghị nghiên cứu bổ sung việc điều chỉnh trong trường hợp địa phương dự kiến xin chủ trương điều chỉnh quy hoạch tỉnh thì thực hiện như thế nào.	<u>Tiếp thu ý kiến:</u> Đề đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Công văn số 15902-CV/VP.TW ngày 06/7/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; dự thảo Nghị quyết đề xuất bổ sung quy định về việc giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương lập, điều chỉnh quy hoạch để không phải thực hiện thủ tục trình quyết định hoặc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch tại khoản 2 Điều 3.
9	An Giang	Tại điểm d Khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị quyết (trang 3) có nội dung: “Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <i>sau sáp nhập phê duyệt điều chỉnh quy hoạch</i> đối với quy hoạch tỉnh của tỉnh, thành phố <i>trước khi sáp nhập đơn vị hành chính</i> và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện”. Đề nghị nghiên cứu biên tập nội dung đảm bảo rõ ràng, dễ hiểu và tiếp cận, tránh gây nhầm lẫn về phạm vi điều chỉnh quy hoạch. Lý do: Cách diễn đạt hiện nay có thể khiến người đọc hiểu nhầm rằng việc điều chỉnh quy hoạch chỉ áp dụng cho các tỉnh, thành phố “trước sáp nhập”, thay vì hiểu đúng là phải điều chỉnh quy hoạch theo phạm vi hành chính mới sau sáp nhập.	<u>Tiếp thu ý kiến:</u> Dự thảo Nghị quyết đã được sửa đổi theo hướng: “Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đối với quy hoạch tỉnh của tỉnh, thành phố trước khi sáp nhập đơn vị hành chính và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.”, quy định này đã bảo đảm rõ cách hiểu Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đối với các quy hoạch tỉnh trước và sau sắp xếp đơn vị hành chính.

10	Khánh Hoà	Đề nghị xem xét, nghiên cứu bổ sung vào dự thảo Nghị quyết nội dung quy định rõ về dự kiến trình tự thủ tục điều chỉnh Quy hoạch tỉnh được quy định trong Luật mới (theo thủ tục bình thường được quy định tại Điều 54 Luật Quy hoạch hay theo trình tự rút gọn được quy định tại Điều 54a Luật số 57/2024/QH15).	<u>Tiếp thu ý kiến:</u> Dự thảo Nghị quyết đã được sửa đổi theo hướng: - Việc lập, điều chỉnh quy hoạch theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch; - Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định, trình quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh đối với các quy hoạch đối với quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh (trên cơ sở quy hoạch của đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành sau sáp nhập) theo quy định của Luật Quy hoạch sửa đổi.
----	-----------	--	---

BẢN SO SÁNH QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VÀ LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
Điểm a mục 15 Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa 15 quy định Đối với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01/7/2025 thì được tiếp tục thực hiện cho đến khi có quy hoạch thay thế hoặc được điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch để bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của các dự án, chương trình, nhiệm vụ đã	Điều 2. Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 1. Cơ quan có thẩm quyền được sử dụng tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý trước sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 -2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt kết hợp với tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý sau khi sáp nhập để thực hiện việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ cho đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch. 2. Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cơ quan có thẩm quyền được phép căn cứ các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh để thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư;	Về mặt pháp lý, các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt (đến nay đã có 108/110 quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia đã được quyết định hoặc phê duyệt); do vậy, các quy hoạch vẫn đang trong thời kỳ thực hiện nên vẫn còn hiệu lực. Tuy nhiên, đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, sẽ tồn tại 02 hoặc 03 quy hoạch tỉnh trong cùng một địa phương sau sáp nhập; đồng thời, quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch tỉnh đối với các địa phương không sáp nhập cũng có những nội dung không còn phù hợp về vị trí, phạm vi địa lý, tên địa danh. Để giải quyết vướng mắc nêu trên, tại điểm a mục 15 Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV số 227/2025/QH15 đã cho phép “<i>Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì được tiếp tục thực hiện cho đến khi có quy hoạch thay thế hoặc</i>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
được quyết định, phê duyệt.	thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ đã có trong quy hoạch tỉnh hoặc phù hợp với các quy hoạch tỉnh tương ứng trước khi sáp nhập.	<i>được điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch để bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của các dự án, chương trình, nhiệm vụ đã được quyết định, phê duyệt”.</i> Trên cơ sở quy định tại điểm a mục 15 Nghị quyết số 227/2025/QH15, để không làm gián đoạn hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, vùng và các địa phương cần có các quy định cho phép: (i) Cơ quan có thẩm quyền được sử dụng tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý trước sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 -2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt kết hợp với tên địa danh, vị trí, phạm vi địa lý sau khi sáp nhập để thực hiện việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ cho đến khi có quy định mới của pháp luật về quy hoạch; (ii) Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cơ quan có thẩm quyền được phép căn cứ các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh để thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ đã có trong quy hoạch tỉnh hoặc phù hợp với các quy hoạch tỉnh tương ứng trước khi sáp nhập.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
Điểm a mục 15 Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa 15 quy định Trường hợp quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh đã tổ chức lập hoặc điều chỉnh nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt thì thực hiện quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch.	Điều 2. Về thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 3. Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đang điều chỉnh theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Điều 54 của Luật Quy hoạch nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện lập điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này. 4. Việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch được thực hiện như sau: a) Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đang điều chỉnh nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt và Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo	Hiện nay, có 02 quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã được thẩm định nhưng chưa được phê duyệt (gồm: quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản và quy hoạch tổng thể hệ thống kho dự trữ quốc gia); điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã hoàn thành công tác thẩm định nhưng chưa được quyết định; đồng thời một số bộ, địa phương, trong đó có cả các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh đang triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch, hầu hết là điều chỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch. Tại điểm a mục 15 Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội về Nghị quyết Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa 15 đã quy định “<i>Trường hợp quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh đã tổ chức lập hoặc điều chỉnh nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt thì thực hiện quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch</i>”. Tại Văn bản số 15436-CV/VPTW ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về ý kiến của Bộ Chính trị về sửa đổi Luật Quy hoạch, Bộ Chính trị đã giao “<i>Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ đánh giá kỹ lưỡng và trao đổi với Ban Thường vụ Đảng ủy Quốc hội khẩn trương chỉ đạo các cơ quan tập trung rà soát, nghiên cứu</i>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
	quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch; b) Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được chấp thuận thì cấp có thẩm quyền tiếp tục xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh; trường hợp được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch; c) Không xem xét điều chỉnh quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp thực hiện ý kiến kết luận bằng văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia, việc thực hiện dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch; d) Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị	<i>để sửa đổi tổng thể Luật Quy hoạch trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV”.</i> <u>- Về điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định tại Điều 54 của Luật Quy hoạch</u> Tại Kết luận số 123-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã xác định mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên và trong giai đoạn 2026-2030 liên tục đạt mức hai con số (trên 10%); đồng thời, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ cũng xác định mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030. Do vậy, các quy hoạch thời kỳ 2021- 2030 cần phải được điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 53 và Điều 54 Luật Quy hoạch. Để bảo đảm đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị giao tại Văn bản 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương, cần có quy định riêng về lập, điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 (chi tiết được thuyết minh lại Điều 3 của dự thảo Nghị quyết). <u>- Về điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch</u>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
	hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đối với quy hoạch tỉnh của tỉnh, thành phố trước khi sắp nhập đơn vị hành chính và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện. 5. Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 sau khi điều chỉnh theo quy định tại các điểm a, điểm b và điểm c khoản 4 Điều này được tiếp tục thực hiện cho đến khi có quy hoạch thay thế hoặc điều chỉnh.	Thời gian điều chỉnh theo quy trình này tương đối ngắn, nếu dùng không triển khai phê duyệt điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn có thể sẽ ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án theo Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch; ảnh hưởng đến sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống quy hoạch trong trường hợp có mâu thuẫn với quy hoạch cấp cao hơn hoặc quy hoạch cùng cấp; ảnh hưởng đến việc thực hiện các dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch. Do vậy, dự thảo Nghị quyết đã quy định một số trường hợp cho phép các Bộ, địa phương tiếp tục điều chỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn nhưng vẫn phải bảo đảm không điều chỉnh quy hoạch tùy tiện. Cụ thể: - <i>Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đang điều chỉnh nhưng chưa được quyết định hoặc phê duyệt và Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch;</i>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
		- Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 đã trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được chấp thuận thì cấp có thẩm quyền tiếp tục xem xét, chấp thuận chủ trương điều chỉnh; trường hợp được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương điều chỉnh thì tiếp tục thực hiện điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Điều 54a của Luật Quy hoạch; - Không xem xét điều chỉnh quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp thực hiện ý kiến kết luận bằng văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia, việc thực hiện dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch; - Đối với các địa phương có sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đối với quy hoạch tỉnh của tỉnh, thành phố trước khi sáp nhập đơn vị hành chính và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
Điều 54. Trình tự, thủ tục và thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch 1. Chính phủ trình Quốc hội quyết định chủ trương điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia và quy hoạch sử dụng đất quốc gia. Bộ, cơ quan ngang Bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia thuộc thẩm quyền tổ chức lập. Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch vùng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương điều	Điều 3. Về lập, điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2021-2030 khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp 1. Triển khai lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại khoản 3 Điều này và quy định tại Điều 4 Nghị quyết này. 2. Giao các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai lập, điều chỉnh các quy hoạch thời kỳ 2021-2030 như sau: a) Bộ Tài chính lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia; lập, điều chỉnh quy hoạch 06 vùng kinh tế - xã hội trên cơ sở phân vùng kinh tế - xã hội được cấp có thẩm quyền thông qua; b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia; lập điều chỉnh quy hoạch không gian biển quốc gia; c) Các Bộ được giao tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia; d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập điều	Từ nay đến 31/12/2025 còn khoảng 5 tháng và đến Kỳ họp thứ 10 chỉ còn khoảng 03 tháng, do vậy, đề rút ngắn thời gian điều chỉnh quy hoạch, đáp ứng tiến độ Bộ Chính trị tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, đồng thời bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống quy hoạch quốc gia, hạn chế việc điều chỉnh quy hoạch do có sự mâu thuẫn, cần thiết phải có quy định nhằm: (i) Cho phép các Bộ, địa phương được phép lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch; (ii) Giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành và địa phương lập, điều chỉnh quy hoạch để không phải thực hiện thủ tục trình quyết định hoặc phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy hoạch; (iii) Đơn giản hóa trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch. Trên cơ sở phân tích nêu trên, Bộ Tài chính kiến nghị quy định đối với từng loại quy hoạch như sau: <u>a) Đối với quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh</u> - <i>Triển khai lập, điều chỉnh đồng thời các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch.</i> - <i>Giao các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai lập, điều chỉnh các quy hoạch. Cụ thể:</i>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
chính quy hoạch tỉnh. 2. Trình tự, thủ tục điều chỉnh, công bố và cung cấp thông tin điều chỉnh quy hoạch được thực hiện như đối với việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và cung cấp thông tin quy hoạch quy định tại Chương II và Chương III của Luật này. 3. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm cập nhật và thể hiện trong quy hoạch những nội dung được điều chỉnh.	chính quy hoạch tỉnh trên cơ sở quy hoạch của đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành sau sáp nhập. 3. Quy định về điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch và lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch a) Không thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch. Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các hạng mục, nội dung lập hoặc cần điều chỉnh quy hoạch; xây dựng dự toán chi phí lập, điều chỉnh quy hoạch trên cơ sở các hạng mục, nội dung lập hoặc cần điều chỉnh quy hoạch; tổ chức thẩm định và phê duyệt dự toán lập hoặc điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về các hạng mục, nội dung lập, cần điều chỉnh và dự toán chi phí lập, điều chỉnh quy hoạch. b) Không thực hiện lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược đối với các quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều này. 4. Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công hoặc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên đã được cấp thẩm quyền giao trong năm 2025 để triển khai	+ Bộ Tài chính lập điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia; lập, điều chỉnh quy hoạch 06 vùng kinh tế - xã hội trên cơ sở phân vùng kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền thông qua. + Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia; lập điều chỉnh quy hoạch không gian biển quốc gia. + Các Bộ được giao tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch ngành quốc gia. + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh trên cơ sở quy hoạch của đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành sau sáp nhập. - Không phải lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch; không phải lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch - Các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công hoặc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên đã được cấp thẩm quyền giao trong năm 2025 để triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch. - Bộ trưởng các Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu.

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
	lập, điều chỉnh quy hoạch được quy định tại khoản 2 Điều này. 5. Bộ trưởng các Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép chỉ định thầu lựa chọn tổ chức tư vấn lập, điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục chỉ định thầu được quy định tại pháp luật về đấu thầu. 6. Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định, trình phê duyệt và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh đối với các quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện như sau: a) Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch. Trình tự, thủ tục và thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này; b) Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định và thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch; c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định, trình phê duyệt và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh đối với quy hoạch không gian biển	- <i>Quy định về Hồ sơ, trình tự, thủ tục về thẩm định và thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt đối với các quy hoạch.</i> <u>b) Đối với quy hoạch sử dụng đất quốc gia</u> Hiện nay, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 đã hoàn thành công tác thẩm định, đang được hoàn thiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa 15. Do vậy, Bộ Tài chính kiến nghị quy định như sau: <i>Hồ sơ và thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quy hoạch.</i> <u>c) Đối với quy hoạch tổng thể quốc gia</u> Theo quy định của Luật Quy hoạch hiện nay, việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải thực hiện trình tự, thủ tục như trường hợp lập mới quy hoạch. Để bảo đảm yêu cầu hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Văn bản số 15902-CV/VPTW ngày 06 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Tài chính kiến nghị về trình tự lập, thẩm định, quyết định điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	LÝ DO ĐỀ XUẤT
	quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật Quy hoạch (sửa đổi). Điều 4. Quy định về trình tự lập, thẩm định, quyết định điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 1. Thực hiện các quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 và điểm a khoản 6 Điều 3 Nghị quyết này. 2. Việc lấy ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh quy hoạch được thực hiện như sau: a) Đối tượng lấy ý kiến gồm Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các Bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; b) Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến về điều chỉnh quy hoạch, các cơ quan được xin ý kiến có trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản. 3. Không thực hiện quy định về thẩm định điều chỉnh quy hoạch. Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo ý kiến góp ý của các cơ quan, trình Chính phủ xem xét, thông qua hồ sơ điều chỉnh quy hoạch trước khi báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định.	gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 như sau: - <i>Không thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch để rút ngắn thời gian điều chỉnh quy hoạch.</i> - <i>Rút ngắn thời gian lấy ý kiến từ 30 ngày xuống còn 10 ngày (tương đương với thời gian lấy ý kiến về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn).</i> - <i>Không thực hiện đánh giá môi trường chiến lược đối với điều chỉnh quy hoạch.</i> - <i>Không thực hiện quy định về thẩm định điều chỉnh quy hoạch.</i> - <i>Không thực hiện quy định về thẩm định điều chỉnh quy hoạch.</i>